

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG



**QUY TRÌNH
KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYỂN QUỐC TẾ**

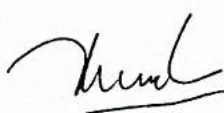
MÃ SỐ : QT.ATANHH.03
LẦN BAN HÀNH : 03
NGÀY BAN HÀNH : 02/02/2026

An Giang, năm 2026

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO
4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT
5. LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TRA
6. TIẾN HÀNH KIỂM TRA
7. XỬ LÝ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
8. KHẮC PHỤC KHIẾM KHUYẾT VÀ KIỂM TRA LẠI
9. BIỂU MẪU
10. HỒ SƠ LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thịnh	Hồ Thanh Sang	Trần Văn Tại
Chữ ký			
Chức vụ	Phó Trưởng phòng ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI			
Ngày, tháng	Trang, dòng sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Lần ban hành
18/12/2020			1
31/10/2024	Mục 1. Mục đích	Thay đổi phù hợp với đối tượng áp dụng là tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế.	2
	Mục 2. Phạm vi áp dụng	Bổ sung nội dung để rõ hơn phạm vi áp dụng.	
	Mục 3. Cơ sở pháp lý và tài liệu tham khảo	Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp.	
	Mục 4. Định nghĩa/ viết tắt	Bổ sung một số định nghĩa để rõ hơn.	
	Mục 5. Lập kế hoạch kiểm tra	Bổ sung, sửa đổi để phù hợp với đối tượng áp dụng.	
	Từ Mục 8 đến Mục 10	Sửa đổi cho phù hợp các đề mục.	
02/02/2026	Mục 3. Cơ sở pháp lý và tài liệu tham khảo	Cập nhật, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp.	3
	Mục 4. Định nghĩa/ chữ viết tắt	Bổ sung một số định nghĩa để rõ hơn.	
	Mục 5. Lập kế hoạch kiểm tra	Cập nhật, bổ sung nội dung để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật.	
	Mục 6. Tiến hành kiểm tra	Bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định.	

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

1. MỤC ĐÍCH

- Quy trình nhằm mục đích thống nhất trình tự, thủ tục và các bước tiến hành kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyên quốc tế đến và rời các khu vực vùng nước cảng biển thuộc quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

- Việc kiểm tra nhằm mục đích đảm bảo việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải phòng chống cháy nổ; hạn chế đến mức thấp nhất tàu biển Việt Nam bị chính quyền hàng hải lưu giữ PSC tại các cảng biển nước ngoài và góp phần thực hiện Đề án phát triển đội tàu biển Việt Nam được Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) phê duyệt tại Quyết định số 1254/QĐ-BGTVT ngày 28/09/2022.

- Đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này được áp dụng:

- Đối với tất cả các tàu biển Việt Nam hoạt động tuyên Quốc tế tại các vùng nước cảng biển thuộc quản lý của Cảng vụ hàng hải Kiên Giang.

- Đối với tất cả các Sĩ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam, Sĩ quan kiểm tra Nhà nước cảng biển trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

- Đối với hoạt động kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn hàng hải, an toàn lao động hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015.

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015 về quản lý hoạt động hàng hải.

- Thông tư số 17/2020/TT-BGTVT ngày 14/8/2020 của Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

- Thông tư số 54/2013/TT-BGTVT ngày 16/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về sĩ quan kiểm tra tàu biển.

- Thông tư số 33/2017/TT-BGTVT ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2013/TT-BGTVT ngày 16/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về sĩ quan kiểm tra tàu biển.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

- Thông tư số 19/2013/TT-BGTVT ngày 06/8/2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định việc áp dụng quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển.

- Thông tư số 17/2017/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 17/2018/TT-BGTVT ngày 09/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và khai thác thông tin nhận dạng tự động của tàu thuyền.

- Thông tư số 43/2019/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2017/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về Danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam.

- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm biển của tàu (QCVN 26:2024/BGTVT) và các quy phạm liên quan đối với tàu biển Việt Nam.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm soát và quản lý nước dẫn và cặn nước dẫn tàu biển, mã số đăng ký: QCVN 99:2017/BGTVT.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép - sửa đổi 2: 2017, mã số đăng ký: sửa đổi 2: 2017 QCVN 21:2015/BGTVT.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị an toàn tàu biển - sửa đổi 1: 2017, mã số đăng ký: sửa đổi 1: 2017 QCVN 42:2015/BGTVT.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển cao tốc QCVN 54: 2019/BGTVT.

- Các văn bản, tài liệu hướng dẫn của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các tài liệu tham khảo có liên quan khác.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

4. ĐỊNH NGHĨA/CHỮ VIẾT TẮT

4.1. ĐỊNH NGHĨA

- Tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến Quốc tế: Được hiểu là tàu biển mang quốc tịch Việt Nam được định nghĩa theo Điều 13, Điều 14 Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015 thực hiện những chuyến đi quốc tế.

- Sỹ quan kiểm tra tàu biển: Là cán bộ trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang được cấp Thẻ Sỹ quan kiểm tra Nhà nước cảng biển hoặc Thẻ sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam.

- Quản lý tàu: Là Chủ tàu hoặc người quản lý tàu hoặc người thuê tàu trần mà họ phải chịu toàn bộ trách nhiệm trước Chủ tàu và Pháp luật về việc điều hành con tàu.

- Quản lý tàu: Là Chủ tàu hoặc người quản lý tàu hoặc người thuê tàu trần mà họ phải chịu toàn bộ trách nhiệm trước Chủ tàu và pháp luật về việc điều hành con tàu.

- Tokyo MOU là tổ chức hợp tác kiểm tra Nhà nước cảng biển khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

- APCIS (Asia Pacific Computerized Information System là hệ thống lưu giữ, thông kê, trao đổi dữ liệu về kiểm tra tàu biển của tổ chức Tokyo MOU.

- Khiếm khuyết: là tình trạng kỹ thuật, vận hành của tàu thuyền, các Giấy chứng nhận và hồ sơ của tàu thuyền, bố trí định biên và thuyền viên không tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường được phát hiện trong quá trình kiểm tra tàu biển.

- Bằng chứng rõ ràng: là bằng chứng các trang thiết bị hoặc thuyền bộ của tàu thuyền không tuân thủ các yêu cầu của pháp luật Việt nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

- Kiểm tra ban đầu: là việc Sỹ quan kiểm tra tàu biển lên tàu biển kiểm tra thực tế tình trạng chung của tàu, trang thiết bị, thuyền viên, các Giấy chứng nhận và các tài liệu có liên quan của tàu.

- Kiểm tra lại: Kiểm tra lại là việc kiểm tra được tiến hành sau khi thuyền viên của tàu khắc phục các khiếm khuyết được phát hiện bởi Sỹ quan kiểm tra tàu biển tại lần kiểm tra trước đó để khẳng định các khiếm khuyết đã được khắc phục.

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách hoặc Phó Giám đốc khi được sự phân công từ Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

4.2. CHỮ VIẾT TẮT

- CHHĐTVN: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.
- CVHHKG: Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- P.ATANHH: Phòng An toàn - An ninh hàng hải;
- SQKTTB: Sỹ quan kiểm tra nhà nước cảng biển (PSCO), Sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam;
- KK: Khiếm khuyết.

5. LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TRA

5.1. Lựa chọn tàu kiểm tra

5.1.1. Thu thập thông tin về tàu dự kiến kiểm tra

- Khi tiếp nhận thông báo tàu đến cảng từ phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và các Đại diện trực thuộc. SQKTTB căn cứ kết quả kiểm tra thực tế lần gần nhất của tàu được cập nhật trên mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, thông tin từ APCIS của Tokyo MOU (do các Cảng vụ khác cung cấp) hoặc biên bản kiểm tra gần nhất do tàu xuất trình và dữ liệu tàu thuyền trên trang mạng của Cục Đăng kiểm Việt Nam để thu thập các thông tin liên quan đến tàu.

+ Tên tàu, loại tàu, năm đóng.

+ Cửa sổ kiểm tra của tàu; (xác định theo hướng dẫn của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tại văn bản số 260/CHHVN-AT&ANHH ngày 23/01/2017).

+ Kết quả các lần kiểm tra gần nhất.

+ Các khiếm khuyết của các lần kiểm tra trước chưa được khắc phục.

+ Các cảng tàu thuyền đã đi qua (tối thiểu 10 cảng gần nhất).

+ Kế hoạch hành trình tiếp theo của tàu.

+ Thông tin về thuyền viên.

+ Tàu trong Danh sách các tàu bị lưu giữ tại các cảng ở nước ngoài được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thông báo.

5.1.2. Xác định tàu thuyền là đối tượng được kiểm tra:

Dựa trên các thông tin thu thập được, SQKTTB xác định tàu là đối tượng được kiểm tra dựa trên các tiêu chí sau:

- Tàu có kế hoạch xuất cảnh từ các cảng biển thuộc khu vực quản lý.

- Cửa sổ thời gian kiểm tra của tàu đã mở (xác định theo hướng dẫn của Cục Hàng hải Việt Nam tại văn bản số 260/CHHVN-ATANHH ngày 23/01/2017).

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

5.2. Lập kế hoạch kiểm tra

- Sau khi lựa chọn được phương tiện để kiểm tra, Sỹ quan kiểm tra phải tổng hợp các thông tin của phương tiện cần kiểm tra, báo cáo kế hoạch kiểm tra phương tiện và làm Đề nghị kiểm tra phương tiện theo mẫu **(BM 01)** trình Lãnh đạo P.ATANHH xem xét. Sau khi xem xét, lãnh đạo P.ATANHH trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt.

- Nếu có sự thay đổi về lịch điều động đối với tàu dự kiến được kiểm tra SQKTTB phải báo cáo Lãnh đạo P.ATANHH để cập nhật, điều chỉnh và Lãnh đạo Phòng có trách nhiệm báo cáo ngay cho Lãnh đạo cơ quan xem xét, phê duyệt để điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế.

5.3. Quyết định kiểm tra

- Sau khi kế hoạch kiểm tra được thông qua, Lãnh đạo Phòng ATANHH dự thảo Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam **(BM 02)** trình Giám đốc phê duyệt.

- Quyết định kiểm tra phải nêu rõ tên tàu, vị trí neo đậu, họ và tên các Sỹ quan kiểm tra tàu được chỉ định, thời gian tiến hành kiểm tra, trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Sau khi có Quyết định kiểm tra tàu, các SQKTTB phải thông báo và gửi Quyết định kiểm tra tàu đến Thuyền trưởng, Chủ tàu hoặc Đại lý của tàu sẽ kiểm tra. Yêu cầu thuyền viên có mặt đầy đủ tại tàu, chuẩn bị các giấy tờ, tài liệu cần thiết.

6. TIẾN HÀNH KIỂM TRA

- Sỹ quan kiểm tra phải có mặt theo đúng thời gian đã ghi trong Quyết định kiểm tra tàu. Khi lên tàu, Sỹ quan kiểm tra xuất trình thẻ kiểm tra cho thuyền viên trực ca, thuyền trưởng khi được yêu cầu.

- Các Sỹ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra chi tiết việc chấp hành các quy định của Việt Nam và các quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu không phát hiện khiếm khuyết thì SQKTTB sẽ hoàn thành Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam mẫu A **(BM 03)** và kết thúc công việc kiểm tra.

- Nếu phát hiện các khiếm khuyết trong quá trình kiểm tra tàu, ngoài biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam mẫu A, SQKTTB lập Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam mẫu B **(BM 04)** và ghi rõ yêu cầu khắc phục; kết thúc việc kiểm tra.

- Các Biên bản kiểm tra được gửi cho Thuyền trưởng để khắc phục khiếm khuyết (nếu có). Nếu có những khiếm khuyết nghiêm trọng và liên quan đến trách nhiệm của Đăng kiểm, SQKTTB báo cáo Lãnh đạo phòng ATANHH và soạn thảo

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

văn bản theo mẫu (BM 05) trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt, gửi cho Chi cục Đăng kiểm để cử thành viên phối hợp kiểm tra. Sau đó, yêu cầu Thuyền trưởng báo cáo Chủ tàu thông báo cho cơ quan Đăng kiểm xuống tàu kiểm tra.

- Sau khi kết thúc việc kiểm tra tại tàu, Trưởng đoàn có trách nhiệm trình Biên bản kiểm tra (BM 03 và BM 04) và báo cáo Lãnh đạo phòng ATANHH kết quả kiểm tra.

7. XỬ LÝ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

- Trường hợp có đơn khiếu nại của Thuyền trưởng, chủ tàu, tổ chức đăng kiểm hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan về kết quả kiểm tra của Cảng vụ, các SQKTTB được phân công trực tiếp kiểm tra tàu biển đó tiếp nhận khiếu nại, làm báo cáo cho Lãnh đạo cơ quan và Lãnh đạo P.ATANHH về công tác kiểm tra, dẫn chứng các quy định đã áp dụng khi ghi nhận khiếm khuyết của tàu thuyền.

- Sau khi xem xét báo cáo của các SQKTTB, Lãnh đạo P.ATANHH làm văn bản trình Lãnh đạo cơ quan để trả lời khiếu nại, thời hạn trả lời tối đa không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại.

- Trong trường hợp thuyền trưởng, chủ tàu biển, tổ chức đăng kiểm hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan chưa thỏa mãn với văn bản trả lời khiếu nại thì có quyền tiếp tục gửi khiếu nại đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

- Trong trường hợp khiếu nại của Thuyền trưởng, chủ tàu hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan là đúng, Lãnh đạo P.ATANHH báo cáo Lãnh đạo cơ quan và chỉ đạo cho các SQKTTB điều chỉnh Biên bản kiểm tra cho phù hợp, tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm để tránh lặp lại trường hợp tương tự.

8. KHẮC PHỤC KHIẾM KHUYẾT VÀ KIỂM TRA LẠI

8.1. Khắc phục khiếm khuyết

- Chủ tàu, Công ty quản lý và khai thác tàu, Thuyền trưởng của tàu đã kiểm tra chịu trách nhiệm khắc phục các khiếm khuyết được chỉ ra trong biên bản kiểm tra. (BM 04).

- Sau khi đã hoàn tất việc khắc phục các khiếm khuyết, Thuyền trưởng báo cáo kết quả khắc phục khiếm khuyết cho P.ATANHH bằng văn bản theo mẫu (BM 06).

- Nếu có những khiếm khuyết nghiêm trọng hoặc liên quan đến trách nhiệm của Đăng kiểm thì Thuyền trưởng hoặc Chủ tàu phải gửi kèm Báo cáo kiểm tra của cơ quan Đăng kiểm.

8.2. Kiểm tra lại

- Sau khi nhận được báo cáo khắc phục khiếm khuyết của chủ tàu, Thuyền trưởng hoặc Đại lý tàu, Trưởng đoàn kiểm tra sẽ phân công SQKTTB tiến hành kiểm tra lại những khiếm khuyết đã phát hiện.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

- Nếu có những khiếm khuyết nghiêm trọng hoặc liên quan đến trách nhiệm của Đăng kiểm thì Thuyền trưởng hoặc Chủ tàu phải gửi kèm Báo cáo kiểm tra của cơ quan Đăng kiểm.

- Hoặc các khiếm khuyết ghi trong Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam (BM 04) đã được thuyền viên và Chủ tàu khắc phục nhưng chưa thỏa mãn theo yêu cầu đã quy định, Sĩ quan kiểm tra yêu cầu Thuyền trưởng và Chủ tàu tiếp tục hoàn thiện hoặc có thể chuyển các khiếm khuyết đã ghi trong biên bản sang Mã số (99) với yêu cầu khắc phục khác.

- Sau khi kiểm tra lại trên tàu, Sĩ quan kiểm tra phải cập nhật các Biên bản kiểm tra lên mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam trong vòng 05 ngày, kể từ ngày kiểm tra.

8.3. Thông báo cho phép tàu rời cảng

Các khiếm khuyết của tàu đã được khắc phục thỏa mãn các yêu cầu về đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường, Sĩ quan kiểm tra thông báo cho Lãnh đạo Quản lý kết cấu hạ tầng hàng hải hoặc Trưởng Đại diện quản lý khu vực tàu đang neo đậu cho phép tàu rời cảng theo quy định.

9. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu	Mã hiệu
1	Văn bản Đề nghị kiểm tra tàu	BM 01
2	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam	BM 02
3	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam (Mẫu A, B)	BM 03 & 04
4	Công văn gửi Đăng Kiểm phối hợp kiểm tra	BM 05
5	Báo cáo kết quả khắc phục khiếm khuyết	BM 06

10. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Các biểu mẫu tại mục 9
2	Bản đặc tính kỹ thuật tàu (nếu có)
3	Danh sách thuyền viên, hành khách (nếu có)
4	Biên bản vi phạm của thuyền viên, hồ sơ, bằng cấp thu giữ (nếu có)
5	Các văn bản, tài liệu khác liên quan trong quá trình kiểm tra.
Hồ sơ được lưu tại đơn vị làm thủ tục theo quy định.	

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 01 (BM 01)

CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG ATANHH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA TÀU

Kính gửi: Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

Sau khi thu thập và phân tích thông tin tàu, Phòng An toàn - An ninh hàng hải đề nghị Giám đốc cho phép Sỹ quan kiểm tra tàu biển tiến hành kiểm tra những tàu biển/ phương tiện sau:

Stt	Tên tàu	Loại tàu	Cấp tàu	Năm đóng	Kiểm tra trong nước gần nhất			Vị trí neo đậu	Ghi chú
					Thời gian	Địa điểm	Số KK		
1									
2									
3									
4									

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ATANHH.

TRƯỞNG PHÒNG

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYÊN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 02 (BM 02)

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CVHHKG

....., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Kiểm tra tàu biển Việt Nam

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn – An ninh hàng hải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về hàng hải đối với tàu thuộc Công ty.....

Điều 2. Việc kiểm tra tàu tại **Điều 1** do các Ông có tên dưới đây thực hiện:

1. Ông: Sỹ quan kiểm tra tàu biển - Trưởng đoàn;

2. Ông: Sỹ quan kiểm tra tàu biển - Thành viên;

Vào lúc ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm

Điều 3. Các ông có tên tại **Điều 2**, Thuyền trưởng tàu..... và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ phạm vi trách nhiệm của thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, ATANHH.

GIÁM ĐỐC

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 03 (BM 03)

Mẫu A

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM

Hoạt động tuyển: Quốc tế ☐ Nội địa ☐
 Nơi nhận: Thuyền trưởng ☐
 Công ty ☐
 Cục Đăng kiểm Việt Nam ☐

- 1 Cảng vụ kiểm tra: CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG 2 Tên tàu: _____
- 3 Quốc tịch: VIỆT NAM 4 Loại tàu: _____ 5 Hồ hiệu: _____
- 6 Số IMO: _____ 7 Tổng dung tích: _____ 8 Trọng tải: _____
- 9 Năm đóng: _____ 10 Ngày kiểm tra: _____ 11 Nơi kiểm tra: _____
- 12 Cơ quan phân cấp: _____ 13 Cơ quan phối hợp kiểm tra (nếu có): _____
- 14 Tên, địa chỉ công ty quản lý, khai thác tàu: _____
- 15 Thuyền trưởng:
 Họ và tên: _____ Chữ ký: _____
- 16 Ngày kiểm tra PSC gần nhất: _____ Khiếm khuyết: ☐ Không ☐ Có Lưu giữ: ☐ Không ☐ Có
- 17 Ngày kiểm tra trước lần xuất cảnh gần nhất: _____ Cảng vụ kiểm tra: _____
- 18 Các giấy chứng nhận của tàu :

	a. Tên giấy chứng nhận	b. Cơ quan cấp	c. Ngày cấp	d. Hết hiệu lực
1	GCN Phân cấp			
2	GCN Dung tích quốc tế			
3	GCN Mạn khô			
4	GCN Ngăn ngừa ô nhiễm dầu			
5	GCN Thử thiết bị nâng			
6	GCN Định biên an toàn tối thiểu			
7	GCN Phù hợp cho hệ thống chống hà của tàu			
8	GCN An toàn tàu khách			
9	GCN An toàn tàu cao tốc			
10	GCN An toàn trang thiết bị tàu hàng			
11	Giấy phép sử dụng tần số Vô tuyến điện			

e. Các thông tin về Kiểm tra trung gian và Kiểm tra hàng năm

	Ngày kiểm tra	Cơ quan kiểm tra	Nơi kiểm tra
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			
11			

19 Khiếm khuyết: ☐ Không ; ☐ Có (xem Mẫu B) Khiếm khuyết nghiêm trọng: ☐

Cảng vụ: Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang

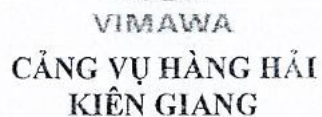
Sĩ quan kiểm tra: _____

Số điện thoại: 02973.811210

Số fax: 02973.811213

Chữ ký: _____

Email: ttatanhh.kgg@gmail.com



QUY TRÌNH
 KIỂM TRA TÀU BIỂN
 VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
 TUYÊN QUỐC TẾ

Mã hiệu: QT.ATANHH.03

Lần ban hành: 03

Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 04 (BM 04)

Mẫu B

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM

Hoạt động tuyển: Quốc tế ☐ Nội địa ☐
 Nơi nhận: Thuyền trưởng ☐
 Công ty ☐
 Cục Đăng kiểm Việt Nam ☐

2 Tên tàu: 6 Số IMO:

10 Ngày kiểm tra: 11 Nơi kiểm tra:

[illegible]

Mã số 17 : Khắc phục khiếm khuyết trước khi rời cảng Sĩ quan kiểm tra :

Mã số 10 : Khiếm khuyết đã được khắc phục

Chữ ký :

Mã số 99 : Khắc phục khác (ghi cụ thể và yêu cầu khắc phục)

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.03
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 05 (BM 05)

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY
VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CVHHKG-ATANHH

....., ngày ... tháng ... năm ...

V/v ...

Kính gửi:

- Chi cục Đăng kiểm số
- Công ty

Ngày .../.../..., Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang đã tiến hành kiểm tra về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu ... thuộc Công tyĐịa chỉ: ...; Điện thoại: ...; Fax: ... đang hoạt động trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau. Qua kiểm tra, Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang phát hiện tàu nói trên có nhiều khiếm khuyết nghiêm trọng liên quan đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường. (Kèm theo Biên bản kiểm tra tàu).

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 34 và khoản 4 Điều 113 của Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Cục Hàng hải Việt Nam (nay là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) và Cục Đăng kiểm Việt Nam ngày 29 tháng 8 năm 2018;

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang đề nghị:

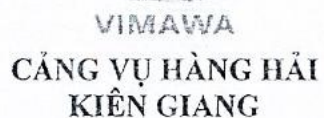
1. Chủ tàu và thuyền trưởng tàu ... khẩn trương tiến hành sửa chữa, khắc phục các khiếm khuyết đã được phát hiện qua quá trình kiểm tra trước khi tàu rời cảng;
2. Chi cục Đăng kiểm số xem xét kiểm tra, đánh giá tình trạng kỹ thuật của tàu ... và thông báo kết quả cho Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HHĐTVN (để b/c);
- Lưu: VT, ATANHH.

GIÁM ĐỐC



QUY TRÌNH
KIỂM TRA TÀU BIỂN
VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYÊN QUỐC TẾ

Mã hiệu: QT.ATANHH.03

Lần ban hành: 03

Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 06 (BM 06)

BÁO CÁO KHẮC PHỤC KHIÊM KHUYẾT SAU KIỂM TRA

- | | | | |
|----|---|----|-------------------------------------|
| 1 | Cảng vụ kiểm tra | 2 | Tên tàu |
| 3 | Quốc tịch | 4 | Loại tàu |
| 6 | Số IMO | 7 | Tổng dung tích |
| 9 | Năm đóng | 10 | Ngày kiểm tra |
| 12 | Cơ quan phân cấp | 11 | Nơi kiểm tra |
| 14 | Tên, địa chỉ công ty quản lý, khai thác tàu | 13 | Cơ quan phối hợp kiểm tra (nếu có): |
| 15 | Thuyền trưởng/sỹ quan: | | |
| | Họ và tên: | | |
- BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC KHIẾM KHUYẾT NHƯ SAU:**

[illegible]

ĐỀ NGHỊ CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIẾN GIANG BỐ TRÍ SỸ QUAN KIỂM TRA KẾT QUẢ KHẮC PHỤC KHIÊM KHUYẾT
NÊU TRÊN VÀO LÚC ... GIỜ ... PHÚT NGÀY ... / ... / ...

THUYỀN TRƯỞNG HOẶC SỸ QUAN/CHỦ TÀU